

KẾ HOẠCH

Thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, năm 2023

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020-2025) (Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT);

Căn cứ văn bản số 11740/BTC-NSNN ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính về việc kinh phí thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, giai đoạn 1 (2020-2025);

Căn cứ Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi bổ sung Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch của UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2023;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3686/TTr-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Nhằm triển khai thực hiện có kết quả lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, đạt các chỉ tiêu đào tạo nâng trình độ chuẩn giai đoạn 1 (2020-2025) theo quy định;

- Làm căn cứ để Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên hằng năm.

II. ĐỐI TƯỢNG:

1. Giáo viên mầm non đã tốt nghiệp trình độ trung cấp;
2. Giáo viên tiểu học đã tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng;
3. Giáo viên THCS đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng.

III. LỘ TRÌNH, THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Thời gian đào tạo

- Khai giảng trong năm 2023, 2024, cụ thể:

+ Trình độ Trung cấp liên thông lên Đại học: 3 năm học; (2023-2026)

+ Trình độ Cao đẳng liên thông lên Đại học: 2 năm học (2023-2026)

2. Ngành đào tạo

- Đối với giáo viên mầm non: Giáo dục mầm non;

- Đối với giáo viên tiểu học

Gồm các ngành: Giáo dục tiểu học, Tiếng Anh, Tin học, Giáo dục thể chất (thể dục), Âm nhạc, Mĩ thuật;

- Đối với giáo viên trung học cơ sở

Gồm các ngành: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDCD, Công nghệ, Tiếng Anh, Tin học, Giáo dục thể chất (thể dục), Âm nhạc, Mĩ thuật.

3. Số lượng đào tạo

<i>Cấp học</i>	<i>Số lớp</i>	<i>Số học viên</i>
Tiểu học (Trình độ Trung cấp liên thông lên Đại học)	1	41
Văn hoá	1	32
Tiếng Anh		0
Tin học		0
Thể dục		2
Âm nhạc		5
Mĩ thuật		2
Tiểu học (Trình độ Cao đẳng liên thông lên Đại học)	10	271
Văn hoá	5	195
Tiếng Anh	1	35

<i>Cấp học</i>	<i>Số lớp</i>	<i>Số học viên</i>
Tin học	1	10
Thể dục	1	10
Âm nhạc	1	14
Mĩ thuật	1	7
THCS (Trình độ Cao đẳng liên thông lên Đại học)	14	171
Toán	1	20
Vật lí	1	14
Hoá học	1	6
Sinh học	1	10
Ngữ văn	1	34
Lịch sử	1	9
Địa	1	10
GDCD	1	5
Tiếng Anh	1	12
Tin học	1	6
Công nghệ	1	9
Thể dục	1	14
Âm nhạc	1	18
Mỹ thuật	1	4
Tổng cộng	25	483

(Chi tiết tại phụ lục 1, phụ lục 2 kèm theo Tờ trình số 3686/TTr-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

IV. PHƯƠNG THỨC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Giáo viên mầm non

Giao Trường Cao đẳng sư phạm Bà Rịa thực hiện đào tạo giáo viên Mầm non từ trình độ Trung cấp liên thông lên trình độ Cao đẳng;

2. Giáo viên tiểu học, THCS

- Tổ chức đào tạo tại địa phương, đảm bảo giáo viên vừa công tác, vừa tham gia học tập;

- Lựa chọn đơn vị đào tạo theo hình thức đấu thầu rộng rãi trên mạng đấu thầu quốc gia;

3. Kinh phí đào tạo:

Từ nguồn chi ngân sách tỉnh bố trí cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức lựa chọn đơn vị đào tạo có uy tín, đủ năng lực thực hiện, ưu tiên lựa chọn các trường chuyên ngành về đào tạo ngành sư phạm, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

- Thực hiện việc kế hoạch dựa trên nguyên tắc: Tổ chức đào tạo tại địa phương, đảm bảo giáo viên vừa công tác, vừa tham gia học tập;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị đào tạo triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai kế hoạch này trong phạm vi toàn tỉnh theo lộ trình, định kỳ báo cáo Bộ GDĐT và UBND tỉnh.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị để phối hợp với các cơ sở đào tạo quản lý lớp, đảm bảo chất lượng.

- Chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện để thanh quyết toán từng năm theo lộ trình thực hiện đào tạo cho toàn khoá học.

2. Sở Tài chính

Thẩm định, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước cho Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. UBND các huyện, thị xã và thành phố

- Chỉ đạo Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở cử giáo viên thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo kế hoạch; bố trí, sắp xếp giáo viên giảng dạy và bố trí chương trình, thời khóa biểu phù hợp để giáo viên vừa làm, vừa học;

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục ngoài công lập nghiêm túc thực hiện khoản 2, Điều 9, Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ;

-Thực hiện báo cáo kết quả theo lộ trình và đột xuất khi có yêu cầu.

4. Đơn vị sử dụng giáo viên

- Tuyên truyền để giáo viên nắm rõ Điều 10 (Quyền và trách nhiệm của giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn) và Điều 11 (Đền bù chi phí đào tạo) của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP;

- Lập danh sách giáo viên thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn; đề xuất thời gian đào tạo gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp;

- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo được phê duyệt, bố trí, sắp xếp công việc của giáo viên phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên vừa làm, vừa học;

- Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 22/8/2023 của UBND tỉnh. Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai Kế hoạch, trường hợp có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ phận thường trực: Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở GDĐT (th/h);
- Sở Nội vụ; Sở Tài chính (ph/h);
- UBND huyện, thị xã, thành phố (th/h);
- Đài PTTH, Báo BR-VT;
- Lưu VP, VX6.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Thông